

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Đề tài :

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ LỚP 4

I – ĐẶT VẤN ĐỀ

A- LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Thế giới hôm nay đang chứng kiến những đổi thay có tính chất khuynh đảo trong mọi hoạt động phát triển kinh tế - xã hội nhờ những thành tựu của công nghệ thông tin (CNTT). CNTT đã góp phần quan trọng cho việc tạo ra những nhân tố năng động mới, cho quá trình hình thành nền kinh tế tri thức và xã hội thông tin. Công nghệ thông tin mở ra triển vọng to lớn trong việc đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học. Những phương pháp dạy học theo cách tiếp cận kiến tạo, phương pháp dạy học theo dự án, dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề càng có nhiều điều kiện để ứng dụng rộng rãi. Các hình thức dạy học như dạy học đồng loạt, dạy theo nhóm, dạy cá nhân cũng có những đổi mới trong môi trường công nghệ thông tin và truyền thông. Nếu trước kia người ta nhấn mạnh tới phương pháp dạy sao cho học sinh nhớ lâu, dễ hiểu, thì nay phải đặt trọng tâm là hình thành và phát triển cho học sinh các phương pháp học chủ động. Nếu trước kia người ta thường quan tâm nhiều đến khả năng ghi nhớ kiến thức và thực hành kỹ năng vận dụng, thì nay chú trọng đặc biệt đến phát triển năng lực sáng tạo của học sinh. Như vậy, việc chuyển từ “*lấy giáo viên làm trung tâm*” sang “*lấy học sinh làm trung tâm*” sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Việc vận dụng CNTT vào quá trình quản lý và giảng dạy đã đem lại một hiệu quả thật tích cực : Thông tin được cập nhật nhanh chóng và chính xác, việc quản lý nhân sự, chuyên môn nhẹ nhàng và khoa học, gây nhiều hứng thú học tập của học sinh trong tiết dạy CNTT hoà nhập với xu thế chung của thời đại, nhằm thúc đẩy tiến trình đổi mới nhà trường theo hướng hội nhập cùng với thời đại CNTT phát triển hết sức mạnh mẽ. Việc sử dụng thành quả của CNTT được ứng dụng rộng rãi và hết sức đa dạng ở tất cả các lĩnh vực giáo dục và các lĩnh vực khác. Thực tiễn giáo dục ở thời gian qua đã chứng minh có thể xây dựng các phần mềm dạy học ở tất cả các môn học ở tiểu học. Đây cũng là một con đường có hiệu quả cao trong việc nâng cao chất lượng dạy và học. Để có tư liệu phục vụ cho bài giảng của mình giáo viên có thể khai thác các trang thông tin qua mạng Internet. Điều quan trọng giáo viên phải có sự chọn lọc trong vô số tư liệu ấy, để chọn tư liệu tốt nhất vào mục đích của mình, tránh tình trạng ôm đồm hoặc tài liệu không chính xác.

Soạn sử dụng công nghệ thông tin đòi hỏi giáo viên phải có kỹ năng thiết kế giáo án và sử dụng những phương pháp truyền đạt mới. Thay vì phấn trắng, bảng đen truyền thống, việc ứng dụng CNTT làm cho bài giảng được thực hiện một cách sinh động, gây hứng thú và phát huy tính tích cực của cả giáo viên và học sinh. Cái được

lớn nhất ở mỗi tiết giảng bằng giáo án điện tử chính là mang lại một lượng kiến thức, hình ảnh trực quan sinh động được chuyển tải đến cho người học, làm cho học sinh hứng thú và nhận thức sâu sắc hơn. Bên cạnh thiết kế bài giảng giáo viên có thể đưa hình ảnh, video, clip trò chơi minh họa, chắc chắn sẽ tạo được ấn tượng mạnh mẽ cho học sinh. Làm được điều này là thổi một luồng gió mới vào lớp học, vào nhiệt huyết của giáo viên vào cả tinh thần hăng say học tập của học sinh mang lại hiệu quả giáo dục. Bên cạnh đó tuyệt đối tránh biến tiết dạy thành buổi xem tranh ảnh, phim tư liệu không cung cấp đủ kiến thức cơ bản cho học sinh làm loãng nội dung bài học, các hình ảnh minh họa phải phù hợp bài dạy nhằm mục đích nhấn vào nội dung quan trọng của vấn đề trong lĩnh vực mới mẻ này, qua đó khắc sâu kiến thức cơ bản, lựa chọn hiệu ứng chuyển động cho chữ viết và hình ảnh thêm sinh động hấp dẫn.

Bên cạnh đó, môn Lịch sử lại là môn học có thể khai thác nhiều hình ảnh để góp phần làm cho bài dạy hay và mới lạ hơn, giúp học sinh có thể nắm chắc được kiến thức và kỹ năng của môn học. Từ đó, tôi lựa chọn đề tài ***“Một số giải pháp ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học Lịch sử ở Tiểu học”***.

B – NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN TRONG CHƯƠNG TRÌNH LỊCH SỬ LỚP 4

Chương trình môn lịch sử lớp 4 là một bộ phận của chương trình môn lịch sử và địa lí ở tiểu học. chương trình này tiếp tục thực hiện những đổi mới về giáo dục, nhận biết một số sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu của lịch sử dân tộc ta qua các thời kì, từ buổi đầu dựng nước cho tới nay, góp phần đổi mới chương trình Giáo dục và đào tạo trong giai đoạn CNH, HĐH.

1. Mục tiêu:

Sau khi học xong môn lịch sử ở tiểu học. học sinh cần đạt được.

- Các sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử tiêu biểu, tương đối có hệ thống theo dòng thời gian của lịch sử Việt Nam từ buổi đầu dựng nước cho tới nửa đầu thế kỉ XIX.

- Bước đầu rèn luyện và hình thành cho học sinh các kỹ năng.
- Quan sát sự vật hiện tượng; thu thập tìm kiếm tư liệu lịch sử từ các nguồn khác nhau.
- nêu thắc mắc, đặt câu hỏi trong quá trình học tập và chọn thông tin để giải đáp.

- Trình bày lại kết quả học tập bằng lời nói, bài viết, hình vẽ, sơ đồ.

- Vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Góp phần bồi dưỡng và phát triển ở học sinh thái độ và thói quen.

- Ham học hỏi, tìm hiểu để biết về môi trường xung quanh các em.

- Yêu thiên nhiên, con người, quê hương, đất nước.

- Tôn trọng và bảo vệ cảnh quan thiên nhiên văn hóa gần gũi với học sinh.

2. Nội dung và mức độ cần đạt.

- Kế hoạch dạy học: 1 tiết/tuần, cả năm 35 tiết. Mỗi tiết 30 – 35 phút.

- Nội dung chương trình môn lịch sử lớp 4 được chia theo mốc thời gian như sau.

a, Buổi đầu dựng nước và giữ nước (từ khoảng năm 700 TCN đến năm 179 TCN).

b, Hơn một nghìn năm đấu tranh giành độc lập (từ năm 179 TCN – đến năm 938)df

c, Buổi đầu độc lập (từ năm 938 đến năm 1009).

d, Nước Đại Việt thời Lý (từ năm 1009 đến năm 1226).

e, Nước Đại Việt thời Trần. (từ năm 1226 đến năm 1400)

g, Nước đại việt buổi đầu thời hậu lê.(thế kỷ XV)

h, Nước Đại Việt(Thế kỷ XVI- XVIII).

i, Buổi đầu thời Nguyễn(từ năm 1802-1858).

C - THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ HIỆN NAY

Tuy nhiên, qua thực tiễn cho thấy rằng kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin ở một số giáo viên vẫn còn hạn chế, thậm chí còn né tránh. Mặt khác, phương pháp dạy học cũ vẫn còn như một lối mòn khó thay đổi

Việc dạy học tương tác giữa người - máy, dạy theo nhóm, dạy phương pháp tư duy sáng tạo cho học sinh, cũng như dạy học sinh cách biết, cách làm,... đòi hỏi giáo viên phải kết hợp hài hòa các phương pháp dạy học đồng thời phát huy ưu điểm của phương pháp dạy học này làm hạn chế những nhược điểm của phương pháp dạy học truyền thống. Điều đó làm cho công nghệ thông tin, dù đã được đưa vào quá trình dạy học, vẫn chưa thể phát huy tính trọn vẹn tích cực và tính hiệu quả của nó.

Việc sử dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học chưa được nghiên cứu kỹ.

Việc kết nối và sử dụng Internet chưa được thực hiện triệt để và có chiều sâu; sử dụng không thường xuyên do thiếu kinh phí, do tốc độ đường truyền. Công tác đào tạo, Công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng đội ngũ giáo viên chỉ mới dừng lại ở việc xóa mù tin học nên giáo viên chưa đủ kiến thức, mất nhiều thời gian và công sức để sử dụng công nghệ thông tin trong lớp học một cách có hiệu quả.

D – MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Mục đích nghiên cứu:

- Vận dụng CNTT trong dạy học là nhằm để nâng cao chất lượng đào tạo nhằm cải tiến phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng đào tạo. Trong đó, việc tích cực vận dụng CNTT và các thiết bị dạy học hiện đại là nhân tố có tác động quan trọng nhất đối với việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường trong thời gian qua.

- Vận dụng CNTT và các thiết bị dạy học hiện đại để đổi mới phương pháp dạy học đối với tất cả các môn học ở trường phổ thông, qua thực tế của trường Tiểu học Phú Xuân 2, đã chứng minh đều có tác dụng nâng cao chất lượng đào tạo rõ rệt.

2. Đối tượng nghiên cứu:

Đây là đề tài: ***“Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học Lịch sử ở lớp 4”*** nên tôi tập trung nghiên cứu việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học Lịch sử trong chương trình lớp 4.

3. Phương pháp nghiên cứu:

- **Phương pháp quan sát:** Là phương pháp thu thập thông tin bằng cách tri giác trực tiếp
- **Phương pháp điều tra:** Là phương pháp thu thập các sự kiện trên cơ sở sự trả lời bằng văn bản của học sinh trong trường về học tập có sử dụng CNTT.
- **Phương pháp tổng hợp tài liệu:** Là phương pháp tìm hiểu những người đi trước có liên quan đến đề tài như thế nào? Đã giải quyết như thế nào? Liên quan đến đâu...
- **Phương pháp tổng kết kinh nghiệm:** Là phương pháp kết hợp lý luận với thực tiễn tại trường, đem lý luận phân tích kinh nghiệm của thực tiễn rồi từ những phân tích đó rút ra kết luận những bài học thành công và thất bại, những phát hiện mới và phát triển hoàn thiện.

II – GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

A – Ý NGHĨA CỦA VIỆC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ

Đối với giáo viên, tuy phải đầu tư khá nhiều thời gian và công sức để chuẩn bị một giáo án điện tử nhưng việc dạy học lịch sử bằng giáo án điện tử giúp giáo viên hạn chế bớt phần thuyết giảng, có thời gian thảo luận và tăng cường kiểm soát đối với học sinh. Giáo án điện tử giúp đa dạng hoá việc cung cấp kiến thức cho học sinh thông qua các công cụ trình diễn, người giáo viên có thể cung cấp cho học sinh một khối lượng hình ảnh, phim tài liệu lịch sử... liên quan đến nội dung bài học lịch sử mà học sinh được học, như vậy mà giờ học trở nên sôi nổi và sinh động hơn.

Đối với học sinh, việc học tập lịch sử thông qua bài giảng điện tử tạo nhiều hứng thú cho các em trong học tập, các em được tiếp cận, nhận thức các sự kiện lịch sử và bài học lịch sử sống động hơn, gần với quá khứ hơn. So với những bài giảng thông thường, học sinh phải mường tượng trong đầu những sự kiện, nhân vật mà thầy cô thuyết giảng thì với việc học trên bài giảng điện tử học sinh đã được trực quan sinh động với những sự kiện, nhân vật lịch sử một cách cụ thể giúp kích thích quá trình tư duy của học sinh, từ đó, nội dung kiến thức lịch sử học sinh thu thập đủ hơn và in sâu hơn vào trong trí nhớ của các em.

B - ỨNG DỤNG PHẦN MỀM POWER POINT VÀO XÂY DỰNG BÀI GIẢNG

1. Giới thiệu khái quát về phần mềm PowerPoint.

Để thiết kế bài giảng điện tử trong dạy học các bộ môn ở trường phổ thông, giáo viên có thể chọn lựa nhiều phần mềm khác nhau như: Flash, PowerPoint, Violet (tiếng Việt)... kết hợp với các phần mềm hỗ trợ khác. Tuy nhiên, xuất phát từ đặc trưng, yêu cầu của bộ môn lịch sử cũng như khả năng tiếp cận của giáo viên, việc lựa chọn phần mềm PowerPoint qua thực tế sử dụng đã khẳng định được ưu thế so với các phần mềm khác.

PowerPoint là phần mềm đồ họa diễn hình có trong bộ Microsoft Office. Phần mềm PowerPoint hầu như đã hiện diện sẵn trong hầu hết máy tính của người sử dụng Việt Nam và giao diện của nó cũng rất quen thuộc khi phần lớn giáo viên biết sử dụng Word để đánh văn bản.

Phần mềm Powerpoint có thể đáp ứng tốt nhiều yêu cầu khác nhau trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông: từ việc xây dựng BGĐT của bài nghiên cứu kiến thức mới, cho đến khâu củng cố, ôn tập, sơ kết, tổng kết, kiểm tra đánh giá và cả hoạt động ngoại khóa.

*** Khởi động phần mềm PowerPoint:**

1. Nhấp vào nút Start trên thanh tác vụ
2. Trỏ vào Progame
3. Trỏ vào Microsoft Office
4. Nhấp vào Microsoft Office PowerPoint

*** Phần mềm này có thể giúp giáo viên:**

+ Dễ dàng chèn nội dung văn bản (Text), hình ảnh, video clip, âm thanh (Insert Picture/ Movie? Sound) làm cho các kênh thông tin về sự kiện lịch sử trở nên đa dạng, phong phú, sinh động. Qua đó, góp phần tạo biểu tượng lịch sử một cách rõ nét, giúp học sinh cảm nhận và “xích lại” gần với hiện thực quá khứ, tránh nhận thức sai lầm, hiện đại hóa lịch sử và hiểu lịch sử đầy đủ, sâu sắc hơn. Đồng thời tạo hứng thú, hình thành trong học sinh tình cảm, thái độ đúng đắn đối với lịch sử cũng như việc học tập bộ môn lịch sử.

+ Tạo các biểu đồ, đồ thị, sơ đồ (Insert Chart), niên biểu, bảng so sánh (Insert Table)... với nhiều màu sắc, độ chính xác cao, có hiệu ứng hoạt hình và được trình chiếu theo trình tự nội dung vấn đề, theo xu hướng phát triển... giúp học sinh hiểu được bản chất, các mối liên hệ, vận động, phát triển của các sự kiện, hiện tượng lịch sử, hay hệ thống, khái quát những kiến thức đã học, hay làm rõ những điểm giống và khác nhau của các sự kiện, hiện tượng lịch sử....

+ Tạo các liên kết (Hyperlink) linh hoạt, cho phép kết nối một nội dung bất kỳ trên một slide của giáo án điện tử đến một trang Web trên Internet (nếu máy tính có nối mạng hay đến bất kỳ một tập tin nào trong máy tính... để tìm kiếm thông tin, mở rộng nội dung đang trình bày hoặc sử dụng nút kích hoạt (Trigger) để bật / tắt tức thì các dạng tư liệu ngay trên slide đang trình chiếu nhằm bổ sung, cung cấp thông tin, hay tiến hành so sánh, đối chiếu nhận thức của học sinh.

+ Dễ dàng tạo và chèn các dạng ký hiệu, biểu tượng thích hợp có sẵn trong Auto Shapes với các định dạng theo điểm, theo đường, theo diện tích... và có thể tăng giảm kích cỡ, thay đổi hướng các ký hiệu tùy ý. Ngoài ra, còn có thể tự biên vẽ các lược đồ, tự thiết kế các biểu tượng đặc biệt, thể hiện được đặc trưng sự kiện lịch sử. Các dạng ký hiệu, lược đồ trên khi được tạo hiệu ứng thích hợp sẽ giúp học sinh nhận thức rõ trình tự quá trình diễn biến, xác định rõ các địa điểm, khu vực, các hướng di chuyển... qua đó góp phần tạo biểu tượng rõ nét về không gian, thời gian hay giúp học sinh nắm được các mối liên hệ giữa các yếu tố, sự kiện, hiện tượng lịch sử.

+ Tạo các hiệu ứng hoạt hình sinh động cho các đối tượng (văn bản, hình ảnh, biểu tượng, sơ đồ, bảng biểu...) là một trong những chức năng ưu thế của Powerpoint. Từ Menu Slide Show > Custom Animation > Add Effect giáo viên có thể chọn nhiều hiệu ứng khác nhau cho đối tượng đã được chèn trên Slide. Trong thẻ Add Effect, GV chỉ nên chọn dạng hiệu ứng Entrance, trong dạng này có khoảng hơn 50 kiểu hiệu ứng cụ thể, nhưng chỉ có một số kiểu hiệu ứng thuộc mục Basic, Subtle là phù hợp với yêu cầu xây dựng BGĐT (có thể biểu hiện tốt mục đích sư phạm). Chẳng hạn như : khi muốn trình chiếu một đối tượng mới trên slide nên chọn hiệu ứng Fader, Fly In, Wipe, Diamond, Dissove In...

* Xây dựng BGĐT bằng PowerPoint đòi hỏi phải đầu tư nhiều thời gian và công sức nhưng khi tiến hành BGĐT trên lớp lại rất dễ dàng, thuận tiện. GV chỉ cần click chuột hay nhấn phím Enter hay phím → là có thể trình chiếu lần lượt nội dung của bài giảng đã được thiết kế trước đó trên Powerpoint. Điều này cho phép giáo viên trình bày nội dung bài học một cách đa dạng, phong phú, sinh động nhưng vẫn tiết kiệm được thời gian mà GV bỏ ra cho việc ghi chép, kẻ vẽ lược đồ... trên bảng đen theo lối dạy truyền thống.

* Tuy nhiên khi ứng dụng tiện ích của Powerpint vào việc thiết kế BGĐT người giáo viên cần phải chú ý đến những hạn chế dễ mắc phải, đó là:

- Quá lạm dụng đến hiệu ứng, kỹ thuật trình diễn trên bài giảng điện tử ví dụ như: tạo các hiệu ứng “bay nhảy” kèm theo âm thanh, trang trí các slide với màu sắc sặc sỡ, loè loẹt, kết nối với các phim, ảnh lôi cuốn người học, nhưng chuyển tải nội dung rất ít, có khi phản tác dụng giáo dục; lựa chọn nhiều background, phông chữ, màu sắc khác nhau... thiếu tính nhất quán, ít hài hòa và nhất là không thể hiện được tính sư phạm trong cả hình thức lẫn nội dung trình bày.

- Một hạn chế khác mà giáo viên thường hay mắc phải là ít chú ý tính hệ thống của kết cấu bài giảng (cách trình bày bảng đen truyền thống thường bảo đảm được yêu cầu này cho đến khi kết thúc tiết học), nội dung trình bày trên các slide gần như độc lập nên khi trình chiếu sang một đề mục mới thì các đề mục trước đó hầu như không còn xuất hiện nữa khiến cho nhận thức lịch sử của học sinh dễ rơi vào sự tản mạn thiếu tính hệ thống.

- Các dạng thông tin trình bày trên slide của một số bài giảng điện tử còn nghèo nàn, chủ yếu là trình bày một văn bản để trình chiếu trên màn hình thay cho việc ghi

chép, mà chưa chú ý đến kiến thức cơ bản, trọng tâm hay sơ đồ hóa các nội dung văn bản. Ngược lại nhiều giáo viên ôm đồm, muốn đưa nhiều dạng thông tin Multimedia để trình chiếu cùng một lúc trên các slide khiến cho bố cục trình bày rối rắm và các thông tin đến với học sinh bị nhiễu loạn, khó nhận ra đâu là kiến thức cơ bản, trọng tâm. Từ đó, những kiến thức còn đọng lại nơi học sinh sau giờ học không rõ ràng, thiếu tính hệ thống và không bền vững.

- Nhiều bài giảng điện tử do giáo viên lạm dụng về thời gian trình chiếu đã không đảm bảo về chất lượng giờ học, không bao quát được tình hình lớp học, tình trạng học sinh ghi chép bài không kịp hoặc không ghi chép nội dung bài học vẫn xảy ra.

2. Quy trình xây dựng một bài giảng ứng dụng công nghệ thông tin:

Để đạt được một bài học lịch sử hiệu quả, GV cần tuân thủ quy trình xây dựng BGĐT gồm các bước sau:

- Xây dựng giáo án: bao gồm chuẩn bị nội dung, sưu tập tư liệu điện tử.
- Thiết kế BGĐT: sử dụng phần mềm Powerpoint để thiết kế bài giảng.
- Kiểm định sự hoàn thiện của BGĐT: trình chiếu thử, phát hiện lỗi.

2.1. Xây dựng giáo án.

a/ Xác định rõ mục đích yêu cầu của bài học

b/ Xác định những kiến thức cơ bản, trọng tâm mà học sinh cần nắm vững trong tiết học.

c/ Sưu tầm, chọn lọc các nguồn tư liệu viết, tranh ảnh, phim tư liệu, băng ghi âm có liên quan đến những kiến thức cơ bản đã được xác định. Xử lý, số hoá các tư liệu đã chọn lọc sau đó đóng gói vào trong một Folder và đặt file name phù hợp (Ví dụ: Data bai 15) để dễ tìm và nhớ đưa kèm theo khi ghi BGĐT vào CD.

2.2 Thiết kế bài giảng:

Xây dựng kế hoạch thiết kế cụ thể của các Slide trình diễn (kịch bản). Dự kiến số slide thích hợp với số lượng đối tượng được lựa chọn để trình diễn và tương ứng với kế hoạch cụ thể mà giáo án lên lớp đã xác định.

Bảng kế hoạch có thể được trình bày như sau:

Thời gian	Đối tượng được trình bày trên các Slide	Biện pháp khai thác, sử dụng	Mục đích sư phạm
	Văn bản; Đồ họa, hình ảnh, âm thanh, phim TL		

2.3 Kiểm định sự hoàn thiện của BGĐT.

- Tiến hành thiết kế và chạy thử từng phần rồi toàn bộ các slide (có đối chiếu với trình tự các hoạt động được trình bày trong giáo án), chỉnh sửa nội dung, hình thức các slide, kiểu và thứ tự trình bày các hiệu ứng... cho hợp lý hơn với mục tiêu, kế hoạch sư phạm mà giáo án và kịch bản đã đề ra.

- Ghi lại tập tin Powerpoint của BGĐT lên đĩa CD để lưu trữ, sử dụng trên lớp và phòng tránh tình trạng máy tính có tập tin lưu trữ bị gặp sự cố. (Lưu ý: phải ghi lại các tập tin có liên kết, nhất là các tập tin âm thanh, phim tư liệu có sử dụng trong bài giảng điện tử.)

C – MỘT SỐ CÁCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO BÀI GIẢNG

1. Sử dụng hình ảnh minh họa cho nội dung bài học :

Một trong những lợi thế của môn học Lịch sử là có rất nhiều tư liệu bằng hình ảnh như các bức họa, ảnh chụp đặc biệt là các bộ phim tài liệu. Học Lịch sử là học quá khứ nên học sinh rất thích được xem những hình ảnh thực tế của quá khứ làm cho các em có cảm giác như đang sống cùng với thời kì lịch sử đó. Hình ảnh là nguồn tư liệu phong phú nhất khi ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, có thể nói bài học nào có ứng dụng công nghệ thông tin thì bài học đó đều có hình ảnh minh họa. Tuy nhiên giáo viên không vì phong phú mà đưa quá nhiều hình ảnh, hình ảnh không gần với bài học sẽ dẫn tới không thể làm cho học sinh khắc sâu kiến thức. Nếu khai thác tốt hình ảnh sẽ hấp dẫn được học sinh, giúp học sinh hiểu sâu hơn bài học, nhưng ngược lại cũng không tránh khỏi sự tò mò của học sinh dẫn tới sao nhãng việc tiếp thu kiến thức. Có hai hình thức sử dụng hình ảnh:

a. Hình ảnh minh họa cho nội dung kiến thức:

Sau khi giáo viên đã trình bày xong phần nội dung kiến thức của từng mục, từng bài giáo viên đưa ra các hình ảnh minh họa cho nội dung bài vừa học xong, qua đó các em nhận thức được sâu hơn vấn đề.

Ví dụ 1: Bài Chùa thời Lý

Trước hết giáo viên hỏi học sinh: Thời Lý có những ngôi chùa nào?
Sau khi học sinh trả lời, giáo viên chốt lại những ngôi chùa được xây dựng vào thời Lý.

Sau đó giáo viên cho học sinh xem 1 số hình ảnh để minh họa thêm về những ngôi chùa từ thời Lý và những ngôi chùa mới được xây dựng, từ đó giúp học sinh khắc sâu thêm được kiến thức bài học.

b. Hình ảnh khắc sâu kiến thức:

Giáo viên đưa ra hình ảnh và hướng dẫn học sinh khai thác hình ảnh sau đó rút ra những vấn đề kiến thức của bài học, nhằm khắc sâu kiến thức trọng tâm. Vấn đề này không khó nhưng giáo viên lại không hay chú ý thường bỏ qua hoặc làm thay cho học sinh.

2. Sử dụng các đoạn phim tư liệu để minh họa cho nội dung bài học:

Có thể nói các thước phim tư liệu là nguồn tư liệu sống trong dạy học lịch sử bởi qua những thước phim này các em biết luôn được về thời kì quá khứ hào hùng của dân tộc. Tùy theo nội dung của bài giáo viên có thể đưa vào

những đoạn phim tư liệu, những bài hát phù hợp làm phong phú thêm bài học, đồng thời thay đổi không khí trong một giờ học Lịch sử. Có hai hình thức sử dụng đoạn phim tư liệu:

*** Ví dụ : Bài Kinh Thành Huế**

Sau khi trình bày cho học sinh về Kinh thành Huế, giáo viên cho học sinh xem đoạn video về một số hình ảnh của kinh thành Huế. Sau khi xem xong đoạn video này học sinh sẽ bổ xung và khắc sâu thêm kiến thức về nơi ở của vua Nguyễn ngày xưa.

3. Xây dựng và sử dụng lược đồ để khai thác nội dung bài học

Ưu thế của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học lịch sử là bằng các hiệu ứng giáo viên có thể làm cho học sinh thấy được sự sinh động trong diễn biến các trận đánh và thấy được sự quyết liệt trong mỗi sự kiện... Một bản đồ động sẽ hứng thú hơn nhiều so với bản đồ tĩnh, tuy nhiên việc thiết kế một bản đồ điện tử là một vấn đề rất khó làm đối với giáo viên. Phương pháp này có thể áp dụng cho rất nhiều bài trong chương trình của bộ môn Lịch sử đặc biệt là các bài có diễn biến của phong trào cách mạng, các trận đánh lớn. tôi xin nêu ra một trường hợp ứng dụng cụ thể đó là:

Đề dạy **Bài: Chiến thắng Chi Lăng** tôi sử dụng lược đồ động để mô tả minh họa trận chiến và sơ đồ điện tử để củng cố bài học. Tôi xin giới thiệu cách làm và sử dụng bản đồ động và sơ đồ điện tử trong bài.

a. Xây dựng: Để xây dựng và sử dụng bản đồ động thì cần có một bản đồ trên giấy của trận chiến hoặc là bản đồ điện tử có sẵn. Ở đây tôi sử dụng bản đồ trong sgk

Bước 1: Trước hết ta dùng một máy quét nối với máy tính để quét lược đồ vào trong máy tính. Sau đó dùng các kỹ thuật vẽ trong Powerpoint để chỉnh sửa lược đồ theo nhu cầu, mục đích sử dụng (có thể phóng to, thu nhỏ hoặc cắt bớt một số phần).

Bước 2: Vẽ các ký hiệu trên lược đồ.

- Công việc này nhằm tạo ra các ký hiệu, cho xuất hiện theo ý đồ định sẵn phù hợp với diễn biến của trận chiến theo đúng trình tự.

- Để vẽ các ký hiệu này ta vào Powepoint/AutoShaper rồi chọn các ký hiệu phù hợp. Sau khi đã vẽ xong các ký hiệu theo đúng ý đồ thì ta đặt hiệu ứng xuất hiện theo trình tự diễn biến của trận chiến.

- Cách đặt hiệu ứng như sau:

- + Chọn ký hiệu cần đặt hiệu ứng ví dụ ngôi sao.
- + Ta chọn ngôi sao sau đó nháy chuột vào Slide show
- + Chọn Custom Animation ...
- + Chọn Add Effect/Entrance.

D – KHAI THÁC TÀI LIỆU QUA INTERNET PHỤC VỤ BÀI GIẢNG

1. Internet – Nguồn tư liệu cho các bài giảng lịch sử

Về dung lượng: những số liệu, báo cáo thống kê cho thấy cho đến cuối thế kỷ XX, Internet đã trở thành kho thông tin khổng lồ và phong phú nhất trong lịch sử nhân loại với hàng trăm triệu websites liên quan đến mọi lĩnh vực, ngõ ngách của đời sống xã hội. Có nhà nghiên cứu đã từng khẳng định rằng xét về khối lượng, thông tin trên Internet đã vượt qua rất xa so với tổng khối lượng thông tin được in thành sách của loài người kể từ khi phát minh ra chữ viết cho đến năm 1990. Khối lượng đó lại được tăng lên với tốc độ chóng mặt hàng năm.

Về khả năng truy cập: Internet có ưu thế tuyệt đối, trừ một số ít thông tin được bảo vệ nhằm mục đích thương mại hoặc bí mật, mỗi người sử dụng Internet đều có thể truy cập bất kỳ một thông tin nào trên Internet dù thông tin đó được đặt ở Mỹ, Nga, Châu Âu, Châu Phi, Nhật Bản hay Việt Nam mà không phải rời khỏi bàn làm việc của mình. Đó là điều không thể mơ ước đối với các nguồn tin khác như thư viện, các bộ sưu tập hay thậm chí cả báo chí.

Về loại hình: Internet cung cấp thông tin ở dạng văn bản, hình ảnh, âm thanh hay thậm chí là cả dạng phim tư liệu hay video. Khả năng này cho phép khai thác và bổ sung những tư liệu một cách phong phú hơn rất nhiều so với thông tin được in trên giấy thuần túy bằng văn bản.

Về nội dung: tính đa dạng, phong phú và dễ truy cập tạo cơ hội cho người giáo viên có thể chọn lọc những tư liệu thích hợp, cô đọng và phù hợp nhất với nội dung, mục đích của từng bài giảng mà không bị lấp lại hay nhầm chán. Vấn đề chọn lọc tư liệu phù hợp sẽ được đề cập sâu hơn trong mục tiếp theo.

2. Lựa chọn tư liệu thế nào cho phù hợp với bài giảng?

Khi tìm kiếm, lựa chọn tư liệu cho bài học điều quan trọng nhất là tính phù hợp. Tư liệu phù hợp là tư liệu liên quan đến nội dung bài giảng; có nội dung, hình thức đa dạng (thông tin, hình ảnh,...) và được chọn lọc; lượng thông tin bổ sung vừa đủ không ít quá, cũng không nhiều quá làm loãng nội dung.

Về nội dung, tư liệu phải liên quan đến nội dung bài giảng một cách trực tiếp hoặc gián tiếp nhằm hướng tư duy học sinh đến các nhận định, bài học, nhân vật, sự kiện, địa danh, hiện vật hay ý nghĩa lịch sử.

Về hình thức, nếu đã có một tư liệu là văn bản hay kiến thức thì tư liệu khác nên được cung cấp dưới dạng ảnh. Vì tư liệu là thông tin bổ sung nên những tư liệu ảnh là rất thích hợp vì nó thường mới (chưa được biết trước), truyền đạt nhanh thông qua việc quan sát chứ không phải đọc hay giảng phù hợp với mục đích là tư liệu bổ sung.

Về dung lượng, hiển nhiên thông tin và tư liệu chỉ được chiếm một tỷ lệ vừa đủ cả về thông tin và thời gian cung cấp thông tin. Tư liệu không thể lấn át nội dung chính của bài giảng mà nó bổ sung, làm cho kiến thức được cung cấp được hấp thụ dễ dàng và toàn diện hơn.

3. Cách khai thác tài liệu trên Internet

3.1. Tìm kiếm tài liệu văn bản:

- a. Kích đúp chuột trái (hoặc chuột phải → chọn *Open Home Page*) vào biểu tượng *Internet Explorer* trên desktop.
- b. Ở thanh *Address*: gõ địa chỉ của trang tìm kiếm vào: www.google.com.vn → *Enter*.
- c. Gõ cụm từ chìa khoá cần tìm kiếm vào, ví dụ: “*Chiến thắng Chi Lăng*”,... → *Enter*
- d. Kích chuột phải vào tiêu đề của kết quả, chọn *Open in New Window*.
- e. Ở cửa sổ mới, muốn lưu trang web lại có thể dùng chuột bôi đen tất cả (*Ctrl-A*), *copy*, mở trang *Word* rồi *paste* vào. Hoặc Chọn *File* → *Save as...* → chọn đường dẫn để lưu → gõ tên tài liệu vào ô *file name* (ở đây gõ không dấu) → *Save*

3.2. Tìm kiếm bản đồ, tranh ảnh

- a. Kích đúp chuột trái (hoặc chuột phải → chọn *Open Home Page*) vào biểu tượng *Internet Explorer* trên desktop.
- b. Ở thanh *Address*: gõ địa chỉ của trang tìm kiếm vào: www.google.com.vn → *Enter*.
- c. Kích chuột trái vào *Hình Ảnh* → gõ từ chìa khoá cần tìm vào → *Enter*.
- d. Trang web sẽ xuất hiện các hình ảnh liên quan đến từ chìa khoá, có nhiều hình ảnh ở các lĩnh vực và ở các kích cỡ khác nhau, muốn chọn cỡ *Trung bình* hay *lớn* thì ta chọn ở khung *Hiển thị* ở phía dưới. Trang web sẽ tự động sắp xếp các file ảnh để cho ta lựa chọn.
- e. Kích chuột phải vào ảnh cần lấy → *Open Link in New Window*. Kích chuột phải vào ảnh thu nhỏ ở phía trên → chọn *Save Target As...* chọn đường dẫn và *Save* như trên.

4. Một số trang web tìm kiếm tư liệu:

- a. Từ điển Bách khoa trực tuyến (Tiếng Việt) : <http://vi.wikipedia.org/>
- b. Tra cứu các loại bản đồ : <http://www.map.com/>
- c. Các nhân vật lịch sử Việt Nam : [http:// www .vnthuquan.net](http://www.vnthuquan.net)
- d. Thư viện bài giảng : <http://violet.vn>

E – KẾT QUẢ

Nhà trường đã tổ nhiều buổi triển khai chuyên đề trong đó đều sử dụng Công nghệ thông tin trong bài giảng , sử dụng phần mềm Power Point và một số phần mềm khác theo đặc trưng của từng bộ môn.

Kết quả là đến nay, phần lớn giáo viên đã soạn giáo án vi tính một số thầy cô có thể dùng Power Point kết hợp cùng nhiều phần mềm khác để tự soạn giáo án điện tử. Nhiều giáo viên đã biết scan và xử lý ảnh tốt, biết vào Internet tìm kiếm thông tin, tải bản đồ, hình ảnh, hình mẫu đưa vào minh họa trong bài giảng...

Kết quả từ đầu năm học đến nay đã có nhiều tiết dạy bằng phương pháp dạy học mới với việc vận dụng CNTT và các thiết bị dạy học hiện đại ở hầu hết các môn học,. Liên đội đã tổ chức nhiều chương trình ngoại khóa sử dụng CNTT như các trò chơi: ***Rung chuông vàng, ...***

Đối với học sinh: Các em đã nắm được kiến thức và kỹ năng của từng bài học. Vì thế kết quả học môn Lịch sử của các em có nhiều tiến bộ. Giờ học Lịch sử là giờ học sôi nổi, thiết thực.

III – KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT:

1. Ý nghĩa của đề tài và bài học kinh nghiệm

Ứng dụng CNTT trong dạy học môn Lịch sử ở Tiểu học không phải là một phương pháp mới mà chỉ là sự hỗ trợ đối mới phương pháp dạy học bằng các công cụ, phương tiện CNTT do đó không nên đồng nhất việc thực hiện tiết học có ứng dụng CNTT với bài trình chiếu PowerPoint đơn thuần.

Bên cạnh đó, cần tránh việc lạm dụng ứng dụng CNTT mà không xem xét kỹ những nội dung nào cần thiết và không cần thiết hoặc loại bỏ hẳn những phương tiện khác để tránh việc chuyển từ “*đọc – chép*” sang “*nhìn – chép*”.

Việc ứng dụng CNTT trong một tiết dạy - học Lịch sử không có nghĩa là thời lượng của tiết học chỉ dành duy nhất cho ứng dụng CNTT. Giáo viên cần linh hoạt sử dụng phương tiện CNTT hay phương tiện truyền thống khác để đảm bảo hiệu quả của tiết học.

Để soạn bài, giáo viên cần chuẩn bị trước các tài liệu cần thiết như hình ảnh, clip,...rồi mới bắt đầu soạn bài, lưu ý về font chữ, màu sắc phù hợp với hình nền của slide, chọn hiệu ứng phù hợp để tránh gây mất tập trung vào bài học.

Do tâm sinh lý của học sinh tiểu học còn mang tính trực quan sinh động, vì vậy, giáo viên không nên đưa quá nhiều kênh chữ mà tập trung chủ yếu ở việc cung cấp hình ảnh để học sinh quan sát. Ngoài ra, cũng cần chú ý cách tạo liên kết slide để nội dung bài giảng được chặt chẽ hơn.

2. Đề xuất

Để làm được điều này, tôi xin mạnh dạn đề xuất một số ý kiến như sau:

- Đối với ngành : Trang bị thêm thiết bị phục vụ cho việc soạn giảng và dạy học bằng CNTT (máy tính, máy chiếu...).

- Đối với nhà trường : Khuyến khích giáo viên soạn giảng có ứng dụng CNTT, bắt đầu bằng các bài học đơn giản rồi dần dần nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT vào môn học.

- Đối với giáo viên : Cần thường xuyên trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau đồng thời tham gia tốt, có hiệu quả các lớp tập huấn tin học. Mặt khác, giáo viên cũng có thể sử dụng nguồn tài nguyên Internet để tìm kiếm các giáo án điện tử soạn sẵn, tham khảo cách soạn bài để tự đúc rút kinh nghiệm cho bản thân.

